

- Dùng ca nô Yamaha 200CV để di chuyển trên biển và quan sát sự xuất hiện cá heo Ông Sư theo các tuyến trên vùng biển Quần đảo Bà Lụa. Trong quá trình khảo sát, cá heo Ông Sư được phát hiện bằng mắt thường hay ống nhòm, sau đó quay phim, chụp ảnh, xác định quần thể và đếm số lượng cá thể trong đàn. Ghi nhận thời gian và xác định tọa độ bắt gặp cá heo bằng thiết bị định vị GPS. Phương pháp phỏng vấn ngư dân địa phương cũng được sử dụng nhằm thu thập thêm các thông tin về cá heo Ông Sư.

- Xác định loài thông qua so sánh đặc điểm hình thái của cá heo bắt gặp với tài liệu được công bố bởi Carwardine M., 2000 [7]; Reeves R.R., Leatherwood S., 1983 [8].

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Việc lựa chọn thời gian tổ chức các đợt nghiên cứu cá heo Ông Sư tại vùng biển Quần đảo Bà Lụa dựa trên các kết quả khảo sát tại vùng biển Kiên Giang của nhóm nghiên cứu từ năm 2001 - 2003 [1]. Cụ thể, chúng tôi chọn thời gian nghiên cứu, khảo sát từ tháng 01 đến tháng 6 hàng năm. Do vây lưng của cá heo Ông Sư rất nhỏ, mọc ngắn, khi đi kiếm ăn chúng thường lặn dưới nước liên tục, thời gian thuận lợi cho việc quan sát cá heo Ông Sư là mùa biển lặng sóng. Khoảng cách tối đa có thể quan sát thấy chúng trong quá trình khảo sát là 300 m khi biển lặng sóng. Khi biển có sóng cấp 2 trở lên thì khoảng cách này giảm xuống còn nhỏ hơn 50 m.

Trong 3 đợt khảo sát sự xuất hiện của cá heo Ông Sư tại vùng biển Quần đảo Bà Lụa vào các năm 2006, 2008 và 2011, chúng tôi đã tổ chức được 86 ngày khảo sát trên biển, thời gian từ 6h - 17h hàng ngày. Cụ thể như sau:

- Đợt 1: Từ tháng 01 - 5/2006, gồm 36 ngày đi biển;
- Đợt 2: Từ tháng 02 - 4/2008, gồm 19 ngày đi biển;
- Đợt 3: Từ tháng 01 - 6/2011, gồm 31 ngày đi biển.

Kết quả khảo sát thời gian, tọa độ bắt gặp cá heo trong các đợt khảo sát được trình bày trong bảng 1.

Bảng 1. Kết quả khảo sát cá heo Ông Sư năm 2006, 2008, 2011

TT	Thời gian	Số lượng cá heo bắt gặp (con)	Khu vực biển bắt gặp	Tọa độ bắt gặp
Năm 2006				
1	02/02/2006 13h 50	8 - 10	Hòn Heo	10 ⁰ 12'00''N 104 ⁰ 32'00''E
2	06/02/2006 11h	~ 10	Hòn Nhum Bà	10 ⁰ 08'00''N 104 ⁰ 32'00''E
3	27/02/2006 12h 45	5 - 6	Hòn Heo	10 ⁰ 11'00''N 104 ⁰ 31'00''E

4	12/3/2006 9h 45	8 - 10	Hòn Nhum Giêng	10 ⁰ 09'00''N 104 ⁰ 34'00''E
5	13/3/2006 11h 45	~ 20	Ngoài Hòn Sơn Tế 3 (10km)	10 ⁰ 03'00''N 104 ⁰ 18'00''E
6	13/3/2006 15h 20	15 - 20	Ngoài Hòn Heo (5km)	10 ⁰ 11'00''N 104 ⁰ 29'00''E
7	14/3/2006 14h 30	7 - 8	Hòn Sơn	09 ⁰ 51'00''N 104 ⁰ 31'00''E
8	16/3/2006 14h	7 - 10	Hòn Đầm Lớn	10 ⁰ 08'00''N 104 ⁰ 30'00''E
9	16/3/2006 15h 30	5 - 8	Hòn Heo	10 ⁰ 10'00''N 104 ⁰ 32'00''E
10	17/3/2006 13h 45	~ 15	Hòn Đầm Dương	10 ⁰ 08'00''N 104 ⁰ 31'00''E
11	19/3/2006 13h 15	5 - 6	Hòn Nhum Bà	10 ⁰ 07'00''N 104 ⁰ 32'00''E
12	21/03/2006 12h 45	4 - 5	Hòn Đầm Lớn	10 ⁰ 08'00''N 104 ⁰ 30'00''E
13	21/03/2006 14h 30	5	Hòn Đá lửa	10 ⁰ 10'00''N 104 ⁰ 34'00''E
14	23/3/2006 13h 30	4 - 6	Hòn Heo	10 ⁰ 10'00''N 104 ⁰ 31'00''E
15	24/3/2006 11h 20	2	Hòn Heo	10 ⁰ 10'00''N 104 ⁰ 33'00''E
16	25/3/2006 14h 30	> 10	Hòn Heo	10 ⁰ 10'00''N 104 ⁰ 31'00''E
17	27/3/2006 13h 15	2	Hòn Rễ Nhỏ	10 ⁰ 08'00''N 104 ⁰ 35'00''E
18	28/3/2006 12h 30	~ 10	Hòn Đầm Lớn	10 ⁰ 08'00''N 104 ⁰ 31'00''E
19	30/3/2006 16h 30	2	Hòn Đá Lửa	10 ⁰ 10'00''N 104 ⁰ 34'00''E
20	01/4/2006 16h 30	4 - 5	Hòn Đầm Lớn	10 ⁰ 09'00''N 104 ⁰ 29'00''E
21	02/4/2006 11h	5 - 6	Hòn Nhum Tròn	10 ⁰ 08'00''N 104 ⁰ 32'00''E
22	04/4/2006 10h	6 - 8	Cảng Hòn Chông	10 ⁰ 09'00''N 104 ⁰ 36'00''E
Năm 2008				
1	20/02/2008 10h 40	8 - 10	Cảng Hòn Chông	10 ⁰ 13'00''N 104 ⁰ 36'00''E
2	23/02/2008 14h	4 - 6	Hòn Nhum Bà	10 ⁰ 8'00''N 104 ⁰ 34'00''E

3	04/3/2008 11h	6 - 9	Hòn Sơn Tế 1	10 ⁰ 6'00''N 104 ⁰ 31'00''E
4	06/3/2008 14h	12 - 15	Vịnh Hòn Chông	10 ⁰ 10'00''N 104 ⁰ 36'00''E
5	19/3/2008 12h 40	1	Hòn Ông Tiểu 3	10 ⁰ 07'00''N 104 ⁰ 30'00''E
6	19/3/2008 13h	4	Hòn Rễ nhỏ	10 ⁰ 10'00''N 104 ⁰ 35'00''E
7	31/3/2008 11h 20	10 - 15	Hòn Sơn Tế 1	10 ⁰ 06'00''N 104 ⁰ 31'00''E
8	03/4/2008 11h 40	5 - 6	Hòn Đá Lửa	10 ⁰ 10'00''N 104 ⁰ 33'00''E
Năm 2011				
1	03/01/2011 10h 30	5 - 7	Hòn Trẹm	10 ⁰ 08'12''N 104 ⁰ 37'17''E
2	04/01/2011 17h	9 - 10	Hòn Đá Lửa	10 ⁰ 09'55''N 104 ⁰ 34'31''E
3	07/01/2011 13h 30	4 - 5	Hòn Rễ Lớn	10 ⁰ 09'38''N 104 ⁰ 34'26''E
4	12/01/2011 9h 45	15 - 20	Hòn Rễ Lớn	10 ⁰ 08'58''N 104 ⁰ 35'03''E
5	20/01/2011 13h 45	2 - 3	Cảng Hòn Chông	10 ⁰ 08'43''N 104 ⁰ 35'52''E
6	22/01/2011 9h 40	15 - 20	Hòn Heo	10 ⁰ 10'11''N 104 ⁰ 32'15''E
7	28/01/2011 16h	4 - 5	Cảng Hòn Chông	10 ⁰ 08'59''N 104 ⁰ 35'58''E
8	02/02/2011 11h 30	4 - 5	Hòn Nhum Ông	10 ⁰ 08'47''N 104 ⁰ 32'36''E
9	02/02/2011 12h 30	1	Hòn Nhum Giếng	10 ⁰ 08'57''N 104 ⁰ 33'33''E
10	07/02/2011 13h 15	9 - 10	Hòn Ngang	10 ⁰ 09'20''N 104 ⁰ 30'58''E
11	08/02/2011 13h 10	5 - 7	Hòn Rễ Lớn	10 ⁰ 09'26''N 104 ⁰ 34'28''E
12	05/3/2011 11h	6 - 7	Hòn Dê	10 ⁰ 09'25''N 104 ⁰ 31'58''E
13	14/3/2011 12h 55	12 - 15	Hòn Nhum Tròn	10 ⁰ 08'15''N 104 ⁰ 33'18''E
14	16/3/2011 11h 40	5 - 7	Hòn Ông Tiểu 1	10 ⁰ 07'28''N 104 ⁰ 31'56''E

15	19/3/2011 12h 10	4 - 5	Hòn Đồi Mồi	10 ⁰ 09'57''N 104 ⁰ 30'52''E
16	19/3/2011 12h 55	10 - 15	Hòn Dê	10 ⁰ 09'34''N 104 ⁰ 31'40''E
17	20/3/2011 11h 40	9 - 10	Hòn Thạch Mông	10 ⁰ 08'53''N 104 ⁰ 30'13''E
18	21/3/2011 11h 20	6	Hòn Thạch Mông	10 ⁰ 09'4''N 104 ⁰ 30'35''E
19	15/4/2011 11h 40	4 - 5	Hòn Dừa	10 ⁰ 08'52''N 104 ⁰ 32'7''E
20	15/4/2011 12h 45	5 - 7	Hòn Thạch Mông	10 ⁰ 09'33''N 104 ⁰ 30'41''E
21	16/4/2011 11h	9 - 10	Hòn Dừa	10 ⁰ 08'46''N 104 ⁰ 32'7''E
22	17/4/2011 11h	15 - 20	Hòn Thạch Mông	10 ⁰ 09'2''N 104 ⁰ 30'28''E

Kết quả bảng 1 cho thấy:

- Tần số bắt gặp cá heo năm 2011 là 22 lần/31 ngày đi biển đạt 70,97%, cao hơn so với năm 2006 là 22 lần/36 ngày đi biển, đạt 61,11% và năm 2008 là 8 lần/19 ngày đi biển, đạt 42,1%. Theo tài liệu và kinh nghiệm khảo sát thì đây là những tỷ lệ bắt gặp tương đối cao cá heo Ông Sư tại vùng biển Quần đảo Bà Lụa.

- Về số lượng cá heo Ông Sư xuất hiện, phần lớn bắt gặp các nhóm cá heo khoảng từ 4 - 10 con. Số lượng này đạt 63,64% năm 2006, 62,5% năm 2008 và 68,18% năm 2011. Đôi khi bắt gặp đàn với số lượng lớn hơn, từ 10 - 20 con. Một nhóm nghiên cứu thuộc Viện Sinh học nhiệt đới đã bắt gặp một đàn khoảng 20 cá heo Ông Sư tại vùng biển Quần đảo Bà Lụa năm 2011 [10].

- Về vị trí bắt gặp cá heo Ông Sư, chúng tôi thường quan sát thấy sự xuất hiện cá heo Ông Sư vào các năm 2006, 2008 và 2011 trong vùng Quần đảo Bà Lụa ở các khu vực có độ sâu dưới 10 m, gần bờ và gần các đảo nhỏ trong quần đảo (hình 2).



Hình 2. Cá heo Ông Sư vùng biển Quần đảo Bà Lụa năm 2008

Như vậy, thời gian thuận lợi cho nghiên cứu và có thể bắt gặp cá heo Ông Sư nhiều là khoảng từ tháng 01 đến tháng 4 hàng năm. Đây là vấn đề cần lưu ý cho việc tổ chức tiến hành các nghiên cứu về đặc điểm sinh học, sinh thái của loài cá này trong thời gian tiếp theo.

- Thời gian bắt gặp cá heo Ông Sư nhiều nhất trong ngày là khoảng từ 11h đến 14h hàng ngày (chiếm 72,73% năm 2006, 87,5% năm 2008 và 77,27% năm 2011).

Tóm lại, kết quả nghiên cứu, khảo sát trong các năm 2006, 2008 và 2011 vào khoảng từ tháng 1 đến tháng 6 cho thấy quần thể cá heo Ông Sư thường xuất hiện tại vùng biển Quần đảo Bà Lụa với số lượng tương đối lớn. Cá heo Ông Sư ở vùng biển Quần đảo Bà Lụa thường tập trung ở độ sâu trung bình dưới 10 m. Điểm đáng lưu ý là trong quá trình khảo sát, nhóm nghiên cứu chỉ ghi nhận sự xuất hiện của cá heo Ông Sư mà không gặp loài cá heo nào khác tại vùng biển Quần đảo Bà Lụa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Nga, Mukhametov L.M. và cs., *Nghiên cứu khả năng đánh bắt, thuần dưỡng cá heo biển Đông Việt Nam*, Báo cáo kết quả đề tài E 3.3 TTND Việt - Nga, 2000 - 2008.
2. Nguyễn Thị Nga, Mukhametov L.M. và cs., *Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ đánh bắt, thuần dưỡng, huấn luyện cá heo biển Đông Việt Nam*, Báo cáo kết quả đề tài E 3.5 TTND Việt - Nga, 2010 - 2012.
3. Nguyễn Thị Nga và cs., *Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ quay bắt, thuần dưỡng, huấn luyện cá heo biển Đông Việt Nam*, Báo cáo kết quả đề tài cấp Sở KH-CN Tp. Hồ Chí Minh, 2005.
4. Nguyễn Thị Nga và cs., *Đánh bắt, thuần hóa, huấn luyện cá heo biển Đông Việt Nam phục vụ mục đích nghiên cứu khoa học, kinh tế và bảo vệ nguồn lợi*, Báo cáo kết quả Dự án cấp Sở KH-CN Tp. Hồ Chí Minh, 2009.
5. Isabel L.Beasley, Lê Xuân Sinh, Amanda Hodgson, “Khảo sát sự tồn tại của cá heo nước ngọt (*Orcaella brevirostris*) ở lưu vực sông Mê Kông của Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu Khoa học 2006*, Trường ĐH Cần Thơ, 2006, tr.291-300.
6. Baird, I.G., Mounsouphom, B. and Stacey, P.J., Preliminary surveys of Irrawaddy dolphins (*Orcaella brevirostris*) in Lao PDR and northeastern Cambodia, *Report of the International Whaling Commission 44*, 1994, p.367-369.
7. Carwardine, M., *Whales Dolphins and porpoises*, Dorling Kindersley Limited, London, 2000.

8. Reeves R.R., Leatherwood J.S., *The sea world book of Dolphins*, USA, 1983.
9. <http://www.iucnredlist.org/apps/redlist/details/15419/0>
10. <http://www.khoahocphothong.com.vn/news/detail/11638/phat-hien-moi-ve-ca-heo-irrawaddy-tai-kien-giang.html>
11. <http://www.tongcucthuysan.gov.vn/b-van-ban-phap-luat/ve-viec-cong-bo-danh-muc-cac-loai-thuy-sinh-quy-hiem-co-nguy-co-tuyet-chung-o-viet-nam-can-duoc-bao-ve-phuc-hoi-va-phat-trien>.

Nhận bài ngày 24 tháng 9 năm 2013

Hoàn thiện ngày 16 tháng 12 năm 2013

⁽¹⁾ *Chi nhánh Phía Nam, Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga*

⁽²⁾ *Viện Các vấn đề Sinh thái và Tiến hóa, Viện HLKH LB Nga*